

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2026

**BẢNG TỔNG HỢP NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG  
QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY VÀ QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

**1. Các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty**

TT	Điều khoản		Quy chế hiện hành	Nội dung sửa đổi/bổ sung	Ghi chú
	Quy chế hiện hành	Quy chế sửa đổi/bổ sung			
1	Căn cứ pháp lý		<ul style="list-style-type: none"><li>- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022</li><li>- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ <del>quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán</del></li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022 và <b>Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2025;</b></li><li>- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ và <b>Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán</b></li></ul>	

TT	Điều khoản		Quy chế hiện hành	Nội dung sửa đổi/bổ sung	Ghi chú
	Quy chế hiện hành	Quy chế sửa đổi/bổ sung			
2	<b>Điều 1.</b> Phạm vi điều chỉnh	<b>Điều 1.</b> Phạm vi điều chỉnh	Phạm vi điều chỉnh: Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, <del>Ban kiểm soát</del> , Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.	Phạm vi điều chỉnh: Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.	
3	<b>Điều 2.</b> Đối tượng áp dụng	<b>Điều 2.</b> Đối tượng áp dụng	Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, <del>Ban kiểm soát</del> , Tổng Giám đốc và những người liên quan.	Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người liên quan.	
4	<b>Điều 4.</b> Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	<b>Điều 4.</b> Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	<p>8. Điều kiện tiến hành</p> <p>a. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% <del>cổ phần có quyền</del> biểu quyết</p> <p>12. Điều kiện đề nghị quyết được thông qua</p> <p>a. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện <del>ít nhất</del> 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</li> <li>- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</li> <li>- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;</li> <li>- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản</li> </ul>	<p>8. Điều kiện tiến hành</p> <p>a. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% <b>tổng số phiếu</b> biểu quyết;</p> <p>12. Điều kiện đề nghị quyết được thông qua</p> <p>a. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện <b>từ</b> 65% tổng số phiếu biểu quyết <b>trở lên</b> của tất cả cổ đông <b>tham dự và biểu quyết tại cuộc</b> họp tán thành:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</li> <li>- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</li> <li>- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;</li> <li>- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản</li> </ul>	

TT	Điều khoản		Quy chế hiện hành	Nội dung sửa đổi/bổ sung	Ghi chú
	Quy chế hiện hành	Quy chế sửa đổi/bổ sung			
			<p>được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</p> <p>- Tổ chức lại, giải thể công ty;</p> <p>b. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông <del>đại diện</del> cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại họp tán thành;</p>	<p>được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</p> <p>- Tổ chức lại, giải thể công ty;</p> <p>b. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông <b>sở hữu</b> cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông <b>tham dự và biểu quyết tại</b> họp tán thành;</p>	
5	<b>Điều 5.</b> Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị	<b>Điều 5.</b> Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị (mục h; I khoản 1)	<p>i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh; Ký kết, chấm dứt hợp đồng lao động đối với Tổng Giám đốc, <del>Kế toán trưởng</del>; Quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; Cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó.</p>	<p>i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, <b>Giám đốc Tài chính</b>, Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh; Ký kết, chấm dứt hợp đồng lao động đối với Tổng Giám đốc; Quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; Cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó.</p>	

TT	Điều khoản		Quy chế hiện hành	Nội dung sửa đổi/bổ sung	Ghi chú
	Quy chế hiện hành	Quy chế sửa đổi/bổ sung			
6	<b>Điều 6.</b> Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	<b>Điều 6.</b> Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	2. Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị: <del>Thành viên Hội đồng quản trị đảm bảo số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên.</del> Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị theo tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp. Thành viên Hội đồng quản trị của công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác.	2. Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị: <b>Hội đồng quản trị có tối thiểu 01 thành viên không điều hành và tối thiểu 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị.</b> Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị theo tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp. Thành viên Hội đồng quản trị của công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị <b>hoặc Hội đồng thành viên</b> tại tối đa 05 công ty khác	
7	<b>Điều 13.</b> Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc	<b>Điều 13.</b> Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc	1. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, <del>Ban kiểm soát</del> và Tổng Giám đốc	1. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.	
			6. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, <del>Ban kiểm soát</del>	6. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị <b>Ủy ban Kiểm toán.</b>	

**2. Các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị**

TT	Điều khoản		Quy chế hiện hành	Nội dung sửa đổi/bổ sung	Ghi chú
	Quy chế hiện hành	Quy chế sửa đổi/bổ sung			
1	<b>Căn cứ pháp lý</b>		<p>Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022</p> <p>Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của <b>Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán</b></p>	<p>Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022 và <b>Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2025;</b></p> <p>Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ và <b>Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán</b></p>	
2	<b>Điều 5.</b> Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị	<b>Điều 5.</b> Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị	1. Hội đồng quản trị có 05 thành viên: 01 Chủ tịch Hội đồng quản trị; 04 thành viên Hội đồng quản trị.	1. Hội đồng quản trị có 05 thành viên: 01 Chủ tịch Hội đồng quản trị; 04 thành viên Hội đồng quản trị ( <b>trong đó có 01 thành viên HĐQT không điều hành và 01 thành viên Hội đồng quản trị độc lập</b> )	
3	<b>Điều 6.</b> Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị	<b>Điều 6.</b> Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị	c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty <del><b>có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác, nhưng không được quá 5 công ty.</b></del>	c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty <b>chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.</b>	

TT	Điều khoản		Quy chế hiện hành	Nội dung sửa đổi/bổ sung	Ghi chú
	Quy chế hiện hành	Quy chế sửa đổi/bổ sung			
3	<b>Điều 11.</b> Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	<b>Điều 11.</b> Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh; Ký kết, chấm dứt hợp đồng lao động đối với <del>Ban</del> Tổng Giám đốc <del>và Kế toán trưởng</del> ; Quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; Cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;	i)Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, <b>Giám đốc Tài chính</b> , Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh; Ký kết, chấm dứt hợp đồng lao động đối với Tổng Giám đốc; Quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; Cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;	